



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Báo cáo Chiến lược

Quý I/2011

Ngày 31 Tháng 3 năm 2011

Phạm Bình
GD Phân tích

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Nội Dung

Trang

Chiến lược đầu tư

3

Diễn biến kinh tế vĩ mô

7

TỔNG QUAN

Chiến lược đầu tư

- **Thị trường đang hấp dẫn và có cơ sở để tăng:** Giá cổ phiếu đang ở mức rẻ với P/E tương đối thấp so với khu vực. Dòng tiền sẽ có nhiều cơ hội chảy vào TTCK khi các kênh đầu tư khác như vàng, USD tự do bị Chính phủ hạn chế. Chúng tôi cho rằng thị trường đang ở vùng đáy. Tuy nhiên, điểm đáy rất khó xác định và có thể 1-4 tháng tới mới đạt được.
- **Khả năng tăng mạnh của thị trường là không cao:** Luồng vốn vào thị trường đang gặp khó khăn khi nhà đầu tư nước ngoài ngần ngại với thị trường Việt Nam. Luồng vốn trong nước cũng không quá mạnh do lãi suất cao khiến gửi tiết kiệm là kênh đầu tư hấp dẫn hơn. Lượng cổ phiếu niêm yết trên thị trường ước tính sẽ tăng khá mạnh trong năm 2011. Lãi suất sẽ có thể cao trong hầu hết 2011, gây khó khăn cho TTCK.
- **Rủi ro giảm của thị trường vẫn lớn:** Lịch sử cho thấy thị trường vẫn có thể giảm tiếp. Thị trường còn rất phụ thuộc vào chính sách của Chính phủ.

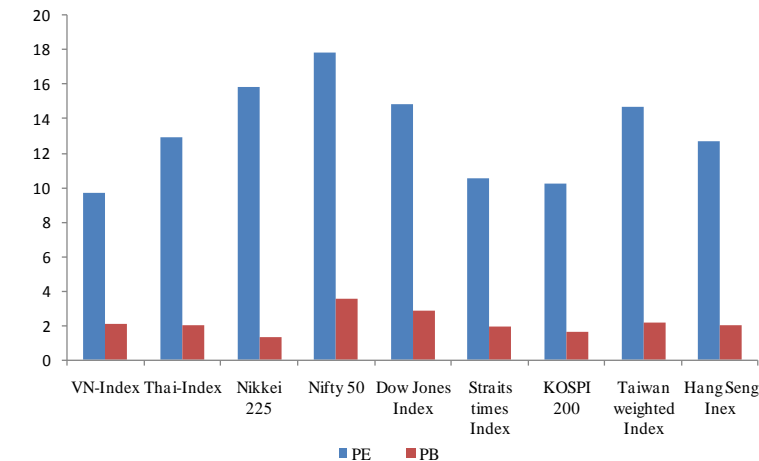
Kinh tế Vĩ mô

- Lãi suất tiếp tục giữ ở mức cao nhằm kiềm chế lạm phát, là trở ngại lớn cho TTCK
- Ngoại hối vẫn đang khó khăn, chưa thấy dấu hiệu cải thiện.
- Lạm phát Quý 1/2011 đạt 6,17% và sẽ ở mức 12-13% trong năm 2011.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường đang hấp dẫn để đầu tư và có cơ sở để tăng

So sánh tỷ số PE, PB của Việt Nam và một số thị trường thế giới



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

Giá cổ phiếu hiện đang thuộc diện rẻ nhất trong khu vực với P/E trailing chỉ vào khoảng 9x. Các tổ chức đầu tư, nhà đầu tư dài hạn đang khá hấp dẫn bởi giá trị rẻ trên thị trường.

Với các chính sách và biện pháp hạn chế các kênh đầu tư khác như vàng, USD tự do của Chính phủ trong thời gian gần đây, dòng tiền sẽ có nhiều cơ hội chảy vào TTCK. Quá khứ cũng cho thấy thông thường khi vàng và USD tự do tăng mạnh thì TTCK khó tăng và ngược lại, khi vàng giảm và chênh lệch USD tự do-chính thức giảm thì TTCK sẽ có nhiều khả năng tăng.

Chúng tôi cho rằng thị trường hiện đang ở vùng đáy. Mặc dù vậy, rất khó để có thể xác định được điểm đáy và có thể đến 1 tháng tháng hay 3,6 tháng sau mới tới điểm đáy. Nhiều tổ chức cũng có quan điểm cho rằng đây đã là vùng đáy, vì vậy đã có một đợt sóng đánh lên sàn HNX trong 2 tuần đầu tháng 3. Tuy nhiên, lạm phát tháng 3 tăng cao và việc NĐTNN có dấu hiệu rút vốn khiến thị trường khó có một đợt tăng mạnh. Cụ thể, có thể thấy lượng cung tăng nhanh ở sàn HNX tuy nhiên lượng cầu vào yếu không đủ sức đưa HNX-Index vượt đỉnh gần nhất ở 96 điểm để đưa thị trường vào xu hướng tăng điểm trong 1,2 tuần qua.

Khả năng tăng mạnh thấp

Mặc dù thị trường đang có điều kiện tăng, chúng tôi cho rằng thị trường ít có khả năng tăng mạnh, vì những nguyên nhân sau đây:

Luồng vốn vào thị trường đang có khó khăn. Nhiều nhà đầu tư nước ngoài đang hạn chế đầu tư vào TTCK Việt Nam, thậm chí rút một phần vốn do lo ngại về vấn đề về dự trữ ngoại hối và lạm phát cũng như những bất ổn vĩ mô khác. Vì vậy, chúng tôi cho rằng khó có luồng vốn nước ngoài vào mạnh trong ngắn hạn.

Trong khi đó, luồng vốn trong nước cũng không thật sự quá mạnh. Mức P/E giả thuyết là 9.0x chưa hẳn là rẻ nếu so sánh với tương quan lãi suất tiết kiệm. Lãi tiền gửi ngắn hạn đang ở mức phổ biến 14% và không có khác biệt lớn so với lãi suất dài hạn, tương đương với mức PE tiền gửi là 7.1x. Rõ ràng, tại Việt Nam tiền gửi đang có mức P/E thấp hơn, thể hiện sự hấp dẫn hơn của kênh tiết kiệm so với kênh chứng khoán. So sánh với Thái lan, lãi suất tiết kiệm ở mức dưới 2%, tương đương mức P/E tiết kiệm 50x, trong khi P/E chứng khoán ở mức 17x. Ở các thị trường phát triển khác, tiết kiệm là kênh kém hấp dẫn hơn chứng khoán. Ở VN, đối với đại đa số dân chúng, bất động sản vẫn là kênh đầu tư số 1, số 2 là kênh tiết kiệm và số 3 mới là kênh chứng khoán.

Lượng cổ phiếu niêm yết năm 2011 tiếp tục khá lớn. Ước tính trong năm nay sẽ có khoảng 100-200 doanh nghiệp trên mỗi sàn HNX và HSX. Các doanh nghiệp đang niêm yết cũng sẵn sàng phát hành cổ phiếu bổ sung để huy động thêm vốn. Lượng cung cổ phiếu lớn này sẽ là lực cản đà tăng của thị trường.

Lãi suất tiếp tục cao do tình hình lạm phát vẫn còn căng thẳng. Cả năm 2011, lạm phát có thể lên đến trên 12%, vì vậy lãi suất có thể sẽ phải giữ ở mức cao trong hầu hết năm 2011. Điều này sẽ gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận nguồn vốn để duy trì và mở rộng sản xuất, tác động tiêu cực đến thị trường. Ngoài ra, lãi suất cao cũng làm giảm độ hấp dẫn của đầu tư chứng khoán trong tương quan với gửi tiết kiệm tại các ngân hàng.

Thị trường vẫn có thể giảm tiếp

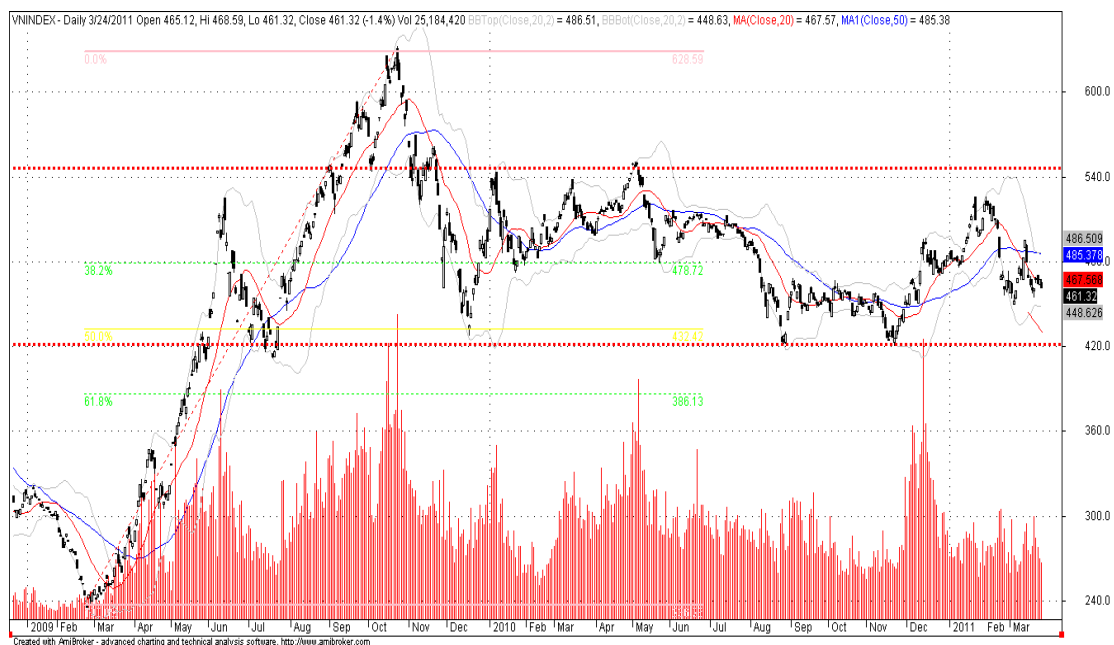
Lịch sử cho thấy thị trường vẫn có thể giảm tiếp: Bước vào năm 2010, nền kinh tế vĩ mô còn tốt hơn thời điểm hiện nay. Căn cứ vào dự báo kinh tế vĩ mô 2010, hầu hết mọi dự báo đều cho thị trường khả quan biến động trong khoảng 400-700 điểm. Tuy nhiên, thị trường đã đi ngang trong khoảng 420-550 điểm trong suốt năm 2010, do:

- (i) Chính phủ đã cố gắng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bằng cách giảm lãi suất dẫn đến lạm phát cao;
- (ii) Số penny-chips niêm yết mới và phát hành thêm tăng nhanh, nhưng chất lượng hoạt động của các công ty này không tốt. Thậm chí, trên sàn có các công ty Bất động sản có đất ở vị trí đẹp, rộng như SD2, VCR nhưng giá chỉ khoảng 10.000 đ/cổ phiếu. (VCR giá hiện tại là 11.5 – đang có 300 ha đất tại Cát bà; SD2 giá hiện tại là 14.5 – đang có dự án tại Phú Lương Hà Đông, Hồ Xương Rồng – Thái Nguyên, Đền Đô – Bắc Ninh).
- (iii) Các vấn đề trước đại hội đảng như vụ Vinasshin đã làm nản lòng NĐTNN.

Bước sang năm 2011, hầu hết dự báo đầu năm trước Đại hội Đảng XI đều lạc quan. Tuy nhiên, kinh tế vĩ mô năm 2011 lại đang tỏ ra khó khăn hơn nhiều so với đầu năm 2010 với việc lạm phát tăng cao và ngoại hối căng thẳng.

Việc giải quyết các vấn đề kinh tế vĩ mô vẫn còn là dấu hỏi. Năm 2009 và 2010, Chính phủ đã khá quyết tâm trong việc chống lạm phát ở thời điểm đầu năm nhưng đến giữa năm thì lại cố gắng hạ lãi suất nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, dẫn đến lạm phát kéo dài triền miên. Năm 2011, câu hỏi vẫn đặt ra là liệu Chính phủ có thực sự quyết tâm và nhất quán chống lạm phát và tăng dự trữ ngoại hối không? Để thực hiện hai mục tiêu này, Chính phủ sẽ phải hy sinh tăng trưởng kinh tế - điều mà Chính phủ không quyết tâm theo đuổi. Trong vài năm qua, chính phủ thường tham vọng theo đuổi vài mục tiêu một lúc: vừa chống lạm phát, vừa tăng trưởng kinh tế, vừa ổn định ngoại hối (tam giác bất khả thi). Rõ ràng là việc tham vọng theo đuổi cùng lúc những mục tiêu này đã không mấy thành công trong những năm gần đây.

Dự báo diễn biến thị trường năm 2011



Thị trường đã 4 lần chạm 420 điểm và bật lên cho thấy 420 là ngưỡng hỗ trợ cực mạnh. Ngược lại khu vực 550 đã 4 lần không vượt qua trở thành kháng cực mạnh.

Dự báo thị trường có thể biến động trong khoảng 400- 550 điểm trong năm 2011. Có 3 kịch bản như sau:

Tình huống xấu nhất (xác suất 10%): Khả năng giảm vẫn có thể xảy ra nếu các vấn đề về ngoại hối, lạm phát tiếp tục căng thẳng. Thị trường có thể giảm sâu về 380 điểm, tức là giảm 80 điểm hay 17% so với hiện nay. Khi đó loại trừ 4 cổ phiếu làm méo mó VN-Index

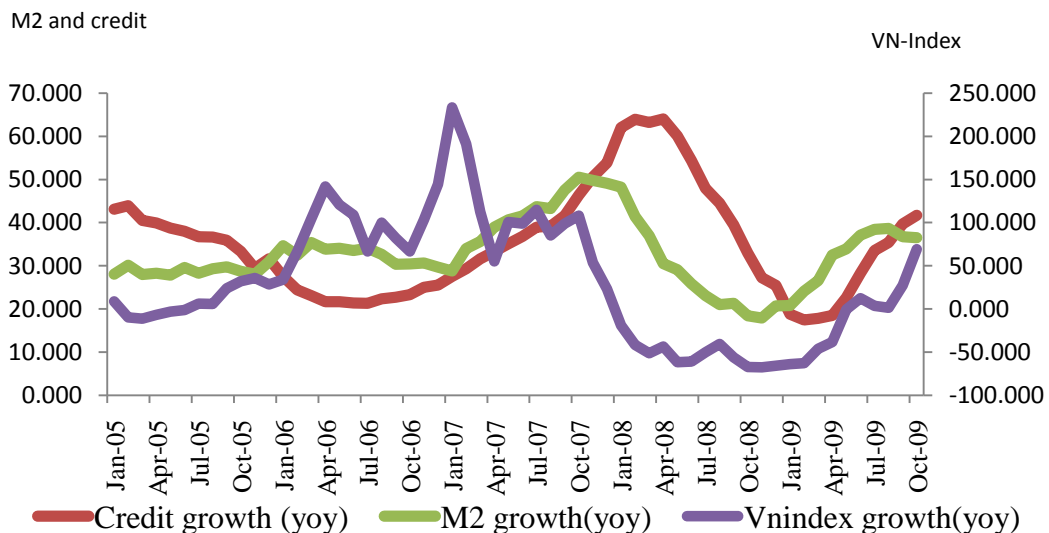
là BVH, MSN, VIC, VPL thì hầu hết thị trường đang giảm về mức khoảng 300 điểm – là mức rất hấp dẫn để có một con sóng đánh lên.

Tình huống tốt (xác suất 20%): Thị trường tăng do chính phủ quyết tâm chống lạm phát và tăng dự trữ ngoại hối. Điều này làm kỳ vọng nền kinh tế năm 2012 sẽ khả quan và thu hút tiền vào TTCK, thời điểm có con sóng tăng này là khoảng tháng 7,8/2011 khi các chính sách của Chính phủ thực hiện cho thấy việc giải quyết lạm phát và ngoại hối đã có kết quả. Con sóng này kỳ vọng có thể đưa thị trường lên 550 điểm. Thị trường có hai ngưỡng cản cực mạnh tại 550 điểm và 630 điểm và khó vượt qua kháng cự này.

Tình huống đi ngang (xác suất 70%): các diễn biến giằng co khiến thị trường khó giảm sâu/giảm nhẹ từ từ kéo dài và thỉnh thoảng có con sóng mạnh kéo thị trường tăng điểm – giống như đã nhiều lần xảy ra trong quá khứ của VN-Index. Thị trường tiếp tục biến động trong khu vực 420-550 điểm.

Chính sách tiền tệ sẽ là một chỉ báo sớm để biết khi nào thị trường gần đáy. Trong quá khứ, VN-Index tạo đáy khoảng 3-6 tháng trước khi tín dụng bắt đầu tăng trưởng trở lại. Do vậy, tín hiệu lãi suất lên đến đỉnh thường sẽ là tín hiệu cho thấy thị trường tạo đáy.

Tăng trưởng cung tiền và tín dụng



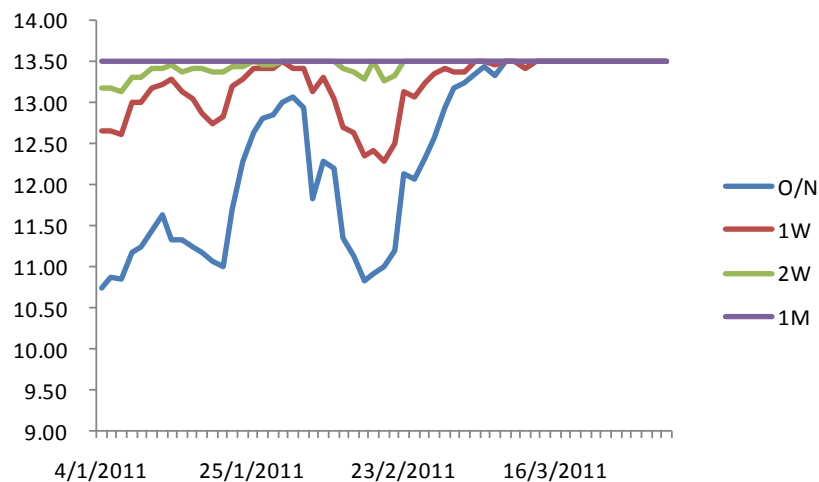
Nguồn: IMF; PSI

DIỄN BIẾN KINH TẾ VĨ MÔ

Lãi suất

Lấy mục tiêu bình ổn kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát làm trọng tâm, Nghị quyết 11/NQ-CP đã được ban hành mà một trong số các giải pháp cần chú trọng là thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng và đảm bảo tăng trưởng tính dục dưới 20%. Tiếp sau Nghị quyết 11, một loạt các chính sách đã đưa ra, tiêu biểu là Quyết định số 379/QĐ-NHNN ra ngày 8/3 quyết định nâng lãi suất tái cấp vốn và tái chiết khấu lên 12%/năm, khiến cho lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh. Lãi suất qua đêm (O/N) vào nửa cuối tháng 3 luôn đạt trần đã lên 13,5%/năm, tăng 7,4% so với ngày 28/2 và tăng 26,5% so với ngày 31/12/2010. Lãi suất ở các kỳ hạn từ 1 tuần đến 1 năm trên thị trường liên ngân hàng đều cũng luôn giữ ở mức 13.5%/năm.

Diễn biến lãi suất các tháng đầu năm



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

Các động thái này của NHNN tiếp tục cho thấy quyết tâm thắt chặt tiền tệ, nhằm ổn định kinh tế vĩ mô và kiềm chế lạm phát. Các biện pháp kiềm chế của chính phủ sẽ có tác dụng tích cực đối với thị trường ngoại hối và tỷ giá, tuy nhiên cũng hạn chế nguồn tiền đầu tư vào nền kinh tế, ảnh hưởng đến sự tăng trưởng. Cụ thể:

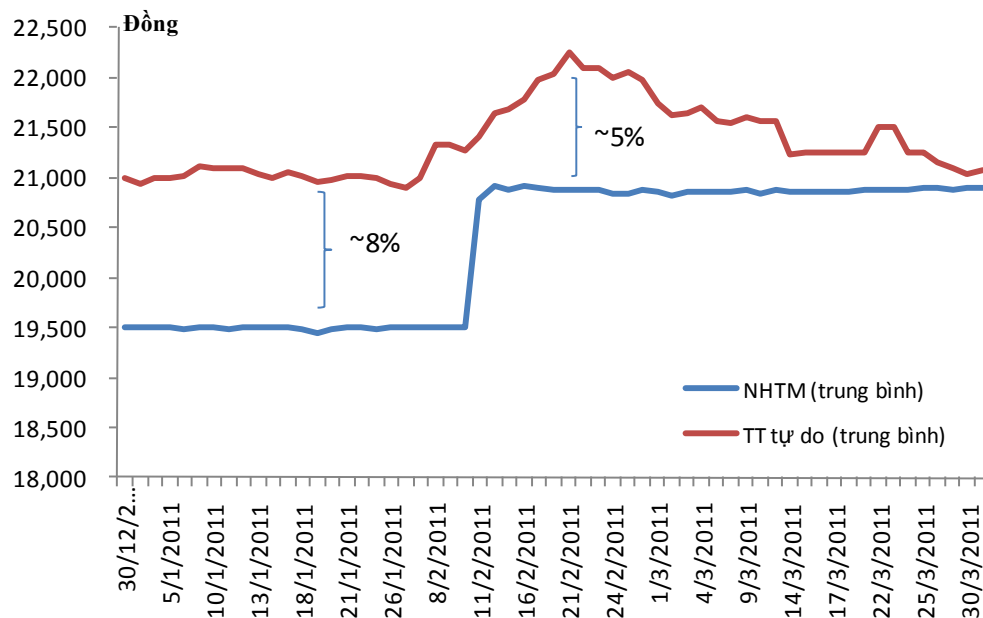
- Lãi suất cao không khuyến khích các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư xây dựng cơ bản (Capex), dẫn đến tiềm năng tăng trưởng thu nhập bị giới hạn ở mức cầm chừng. Đây là yếu tố ảnh hưởng đến các doanh nghiệp đang phải đầu tư máy móc, thiết bị nhà xưởng mở rộng sản xuất. Định giá các cổ phiếu này vì vậy sẽ bị giới hạn ở mức thấp.
- Đối với TTCK, lãi suất cao làm giảm định giá của cổ phiếu theo phương thức chiết khấu dòng tiền. Thị trường sẽ chấp nhận mức định giá thấp hơn cho cùng các yếu tố cơ bản so với thời kỳ thịnh của tín dụng và tăng trưởng cung tiền.

- Đặc biệt, lãi suất cao sẽ ảnh hưởng lớn tới các doanh nghiệp kinh doanh Bất động sản. Cùng với các chính sách quản lý như Nghị định 69, Nghị định 71, Thông tư 13, các doanh nghiệp kinh doanh BĐS sẽ gặp khó khăn lớn trừ phi có lợi thế về quỹ đất sạch hoặc được cam kết trợ giúp của các Định chế tài chính.
- Lãi suất cho vay và tiền gửi cao đẩy chi phí sử dụng vốn lên mặt bằng cao, ảnh hưởng đến luồng tiền vào TTCK, kể cả các luồng tiền “bứt phá” có tác dụng đẩy thị trường lên nhanh và đồng đều để vượt các điểm kháng cự mạnh.

Tỷ giá

Ngày 11/02/2011, Ngân hàng nhà nước (SBV) đã chính thức tăng tỷ giá bình quân liên ngân hàng từ 18.932 đồng/USD lên 20.693 đồng/USD, tương đương tăng 9,3%, đồng thời thu hẹp biên độ giao dịch từ +/-3% xuống +/-1%. Ngay khi được điều chỉnh, chênh lệch giữa tỷ giá chính thức và tỷ giá trên thị trường tự do đã ngay lập tức được thu hẹp từ gần 8% xuống dưới 5% vào giữa tháng 2 và chỉ còn xấp xỉ 1% vào cuối tháng 3.

Diễn biến tỷ giá các tháng đầu năm



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

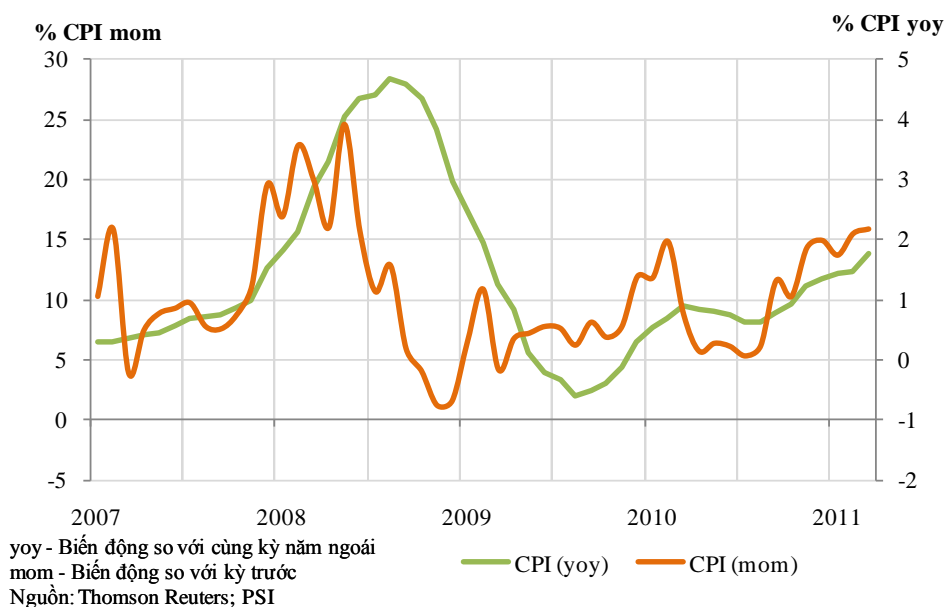
Trước những diễn biến này, chúng tôi có những nhận định như sau:

- Việc điều chỉnh này là cần thiết để đưa tỷ giá chính thức tiến gần tới tỷ giá trên thị trường tự do, giúp cân bằng cung và cầu ngoại hối tại thời điểm hiện tại cũng như khiến cho quy mô thị trường chợ đen được thu hẹp và các giao dịch USD trở nên minh bạch hơn.
- Việc tăng tỷ giá tham chiếu USD/VND sẽ làm giảm bớt những áp lực đối với dự trữ ngoại hối của Việt Nam, hỗ trợ tích cực cho lĩnh vực xuất khẩu, từ đó làm giảm bớt áp lực đối với cán cân thương mại.

- Phá giá kiên quyết tại thời điểm hiện tại là làm giảm kỳ vọng phá giá dần trong ngắn hạn. Về trung và dài hạn niềm tin vào VND phụ thuộc vào độ ổn định của các nhân tố vĩ mô.
- Giảm giá VND sẽ có tác dụng tiết chế nhập khẩu và thúc đẩy xuất khẩu trong trung hạn. Cán cân thương mại sẽ dần được cải thiện về các từ QII đến cuối năm do, sức ép tiếp tục giảm giá đối với VND sẽ dịu bớt.
- Tuy nhiên, trong ngắn hạn, việc VND giảm giá có ảnh hưởng khó lường đến kỳ vọng lạm phát vì mặc dù tỷ giá trên thị trường tự do đã giao dịch ở mức tương đương tỷ giá mới trong khoảng thời gian 3 tháng cuối 2010 đến Tháng 1/2011, thị trường đã tiên liệu và sẵn sàng cho việc mất giá của VND, nhưng giá một số hàng hóa cơ bản, nhiên liệu, dịch vụ tiện ích sẽ phải điều chỉnh tăng, ảnh hưởng đến kỳ vọng lạm phát.
- Việc VND chính thức giảm giá làm các loại tài sản, đặc biệt là tài sản CK có định giá thấp hơn nữa, hấp dẫn các nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Nếu tỷ giá được nhận định sẽ ổn định dần, luồng tiền ngoại vào thị trường sẽ tăng trưởng. Điều này phụ thuộc mấu chốt vào việc liệu các chính sách điều hành vĩ mô của Chính phủ có phục hồi được lòng tin của nhà đầu tư.
- Dự trữ ngoại hối của Việt Nam đã giảm mạnh trong vài năm qua. Từ gần 24 tỷ đô vào cuối năm 2008 xuống còn trên 10 tỷ đô vào cuối năm 2010. Theo ước lượng của IMF, con số này chỉ tương đương 4-6 tuần nhập khẩu. Vì vậy sức ép giảm giá tiếp tục đối với VND có thể căng thẳng hơn ở những tháng cuối năm nếu cán cân thương mại không cải thiện và niềm tin vào VND tiếp tục bị suy giảm.

Lạm phát

Chỉ số giá tiêu dùng CPI



Vấn đề lạm phát vẫn là thách thức lớn nhất khi mà CPI quý 1 đã tăng 6,17%. Ngày 11/2, giá xăng dầu chính thức tăng lên từ 16%-19% và một lần nữa tăng 9-10% vào ngày 29/3. Từ 1/3, giá bán điện bình quân cũng chính thức tăng lên 15,2%. Những điều chỉnh này cùng với điều chỉnh tỷ giá tạo lực đẩy lớn cho lạm phát năm 2011 và có nhiều khả năng lạm phát cả năm sẽ khoảng 12-13%, do:

- Tăng trưởng cung tiền cho năm 2011 được lên kế hoạch ở mức 20%. Theo kinh nghiệm 2010, các tháng đầu năm có sự thận trọng nhưng cuối năm tăng trưởng tín dụng (27.6%) cũng như tăng trưởng cung tiền (23%) đều đã vượt mục tiêu đề ra.
- Nếu năm 2011 mục tiêu tăng trưởng GDP tiếp tục được ưu tiên, mục tiêu lạm phát dưới 7% là không thể đạt được;
- Giá cả các loại hàng hóa nguyên liệu thô và đầu vào dự kiến tăng trên thị trường thế giới do i) Kinh tế có xu hướng hồi phục, và ii) chính sách tiền tệ tại Kinh tế Mỹ và Châu Âu vẫn đi theo hướng nới lỏng định lượng;
- Một phần tác động nhỏ của việc phá giá sẽ làm giá cả đầu vào của xăng dầu, điện, gas sẽ bị sức ép tiếp tục tăng giá tại Việt Nam, kéo theo chi phí sản xuất hàng hóa, dẫn đến kỳ vọng lạm phát tăng.
- Với đà hồi phục của tăng trưởng GDP và mục tiêu tăng trưởng từ 7-7.5%, một mức lạm phát cao hơn mục tiêu là mức phải chấp nhận.
- Quan hệ giữa mức tăng trưởng cung tiền và lạm phát có độ trễ khoảng từ 3-6 tháng. Cuối năm 2010 có hiện tượng tăng trưởng cung tiền đột biến, thể hiện qua mức tăng trưởng tín dụng vượt mục tiêu 2010 và SBV cung tiền 132,000 tỷ đồng hỗ trợ thanh toán cho các tổ chức tín dụng, lạm phát cho 2 Quý đầu năm chưa thể hạ nhiệt.
- Hiện giờ có các thảo luận định lượng về ảnh hưởng của tăng giá xăng và điện tới lạm phát, ở mức 2-3% cho 2011. Đây là các ước lượng dựa trên dữ liệu quá khứ và có thể chưa đánh giá hết mức độ nghiêm trọng của sức ép lạm phát cho năm 2011. Lạm phát thực còn bị ảnh hưởng bởi yếu tố kỳ vọng, với rõ hàng hóa.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339